

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 432/2022/HSST

Ngày: 16-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Phước

2. Bà Nguyễn Thị Chi

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Ông Nguyễn Công Hưng – Kiểm sát viên

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Đặng Văn Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2022, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 389/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2022 theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Đức; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 459/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Đỗ Trọng S; S ngày 18 tháng 5 năm 1999 tại: Bình Định; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp V, xã D, huyện D, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; Nơi cư trú: Không nơi ở nhất định; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đỗ Văn T, S năm: Không rõ và bà Bùi Thị H, S năm: Không rõ; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/6/2022; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 03/6/2022, Tổ tuần tra của Công an phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức đi tuần tra đến trước nhà số 840, Quốc lộ 13, Khu phố 2, phường Hiệp Bình Phước, phát hiện Đỗ Trọng S điều khiển xe mô tô biển số 72E1-290.63 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần phía trước bên trái của S có 01 gói nylon, bên trong có 03 gói nylon khác chứa tinh thể không màu. S khai nhận là ma túy đá nên Tổ tuần tra đưa S về Công an phường Hiệp Bình Phước lập biên bản phạm tội quả tang cùng tang vật.

Tại Cơ quan điều tra Đỗ Trọng S khai nhận: Bản thân S sử dụng ma túy đã lâu, ngày 28/5/2022, S lấy trộm xe mô tô biển số 72E1-290.63 tại thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu rồi sử dụng xe trên đi đến Thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy về sử dụng. Ngày 31/5/2022, S sử dụng điện thoại liên hệ với tài khoản Zalo tên “Jerry Nguyen” hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy đá, người này đồng ý và cho S số tài khoản ngân hàng để chuyển tiền, S không có tài khoản ngân hàng nên đã đến 01 tiệm cầm đồ (không rõ địa chỉ) nhờ chuyển tiền cho đối tượng bán ma túy. Sau đó, S đi đến trước khách sạn Thái An (Phường 17, Quận Gò Vấp) thì có một người đàn ông (không rõ lai lịch) chạy xe mô tô ngang qua, vứt 01 bọc nylon vào gốc cây chỗ S đang đứng. S nhặt gói nylon lên thì thấy có 03 gói nylon chứa ma túy đá nên cất giấu và mang đi sử dụng một phần. Ngày 03/6/2022, S tiếp tục đi tìm nhà nghỉ để sử dụng ma túy, khi đi đến địa điểm nêu trên thì bị kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Kết luận giám định số 3239/KL-KTHS ngày 09/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh: 03 gói nylon thu giữ của Đỗ Trọng S là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, khối lượng 7,4843gr.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói niêm phong, bên trong có 03 gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, có số thuê bao 0901609507; 02 thanh kim loại mài nhọn 01 đầu, đầu còn lại quấn băng keo đen; 01 thanh kim loại có đầu vuông;

- 01 xe mô tô biển số 72E1-290.63, qua xác minh do ông Vũ Viết Đông, ngụ tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bị mất vào ngày 28/5/2022, Cơ quan điều tra đã chuyển giao xe trên cho Công an thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để điều tra theo thẩm quyền.

Cáo trạng số 364/CT-VKSTP.TĐ ngày 18/10/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Đỗ Trọng S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức luận tội bị cáo như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật

Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đỗ Trọng S từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù;

Đối với vật chứng của vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong, bên trong có 03 gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine; 02 thanh kim loại mài nhọn 01 đầu, đầu còn lại quấn băng keo đen; 01 thanh kim loại có đầu vuông do không có giá trị sử dụng; Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, có số thuê bao 0901609507 do có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy được hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Đức, của Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức trong quá trình điều tra truy tố là thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Trọng S tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án đã xác định được vào khoảng 15 giờ 50 phút, ngày 03/6/2022, bị cáo Đỗ Trọng S đã có hành vi tàng trữ trái phép 7,4843gr ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine (Căn cứ Kết luận giám định số 3239/KL-KTHS ngày 09/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh) mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó, nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố bị cáo Đỗ Trọng S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Đỗ Trọng S là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, không chỉ gây tổn hại đến sức khỏe mà còn là một trong những nguyên nhân gây ra tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo và thể hiện sự ăn năn hối cải về

hành vi phạm tội đã thực hiện. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Đối với đối tượng có tên Zalo Jerry Nguyen (chưa rõ lai lịch), Cơ quan điều tra cần tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có cơ sở sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi trộm cắp xe mô tô tại thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Cơ quan điều tra đã chuyển nội dung vụ việc và vật chứng đến Cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Mỹ để khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Đỗ Trọng S.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức là phù hợp tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, phù hợp quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Xử lý vật chứng: Áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong, bên trong có 03 gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine; 02 thanh kim loại mài nhọn 01 đầu, đầu còn lại quấn băng keo đen; 01 thanh kim loại có đầu vuông không có giá trị sử dụng;

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, có số thuê bao 0901609507 do có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Trọng S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

2. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Đỗ Trọng S 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/6/2022.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong, bên trong có 03 gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine; 02 thanh kim loại mài nhọn 01 đầu, đầu còn lại quấn băng keo đen; 01 thanh kim loại có đầu vuông;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, có số thuê bao 0901609507.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 188/QĐ-VKS ngày 18/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Đỗ Trọng S phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án NDTP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hiền